

Thưa Ông,

Tôi hẳn hẳn nghĩ đến ông bác thầy nói lên những suy nghĩ của tôi về cuốn In Retrospect: The Tragedy and Lessons of Vietnam của ông.

Trong tập biên khảo nổi tiếng Fifteen Decisive Battles of the World xuất bản năm 1851, sử gia kiêm luật gia Sir Edward S. Creasy đã đưa ra nguyên lý sau đây: Tóm quan trọng lịch sử của một cuộc chiến tranh không được tính bằng những con số, con số người chết và bị thương, hoặc con số vũ khí bị mất. Nó được tính bằng những gì ta có được ngày hôm nay, do cuộc chiến tranh đem lại. Nó cũng được tính bằng những gì ta không có ngày hôm nay, nếu ta thất trận hoặc hèn nhất bại.

Tuy sống trên những lịch sử khác nhau, ông và tôi, tôi còn cùng sách đến những tác phẩm của Homer, Aeschylus, Sophocles, Euripides, Plato, Aristotle... Những di sản văn hóa này đã không được truyền đến chúng ta và con em chúng ta, nếu không có chiến tranh Marathon. Những sách đã ghi: năm 490 trước Công nguyên, những đoàn quân man rợ Ba Tư đã tràn vào phá phách các đền thờ tại Acropolis. Dân thành Athens đã đánh bại, và đã chiến thắng trên cánh đồng Marathon.

Trong bài của bạn dịch về kịch Oresteia của Aeschylus, hai học giả Robert Fagles và W. B. Stanford đã gọi chiến tranh Marathon là chiến tranh của người đánh bại bạo lực, của dũng cảm đánh bại khiếp nhọc, của tự do gây gông xiêng... Hai học giả đó viết thêm: Chiến tranh Marathon có thể được coi là biến cố quyết định cho sự phát triển của nền văn minh Tây Phương sau này.

Trong tập biên khảo Fifteen Decisive Battles of the World, Sir Creasy cũng đã viết: chiến tranh Marathon đã giúp cho nhân loại những kho tàng văn hóa của Hy Lạp, đã đem bạo lực phát triển của những đấng anh hùng, đã giúp cho sự nảy nở của trí tuệ Tây Phương, và qua các thế hệ, đã đưa nền văn minh Tây Phương tiến lên. Mặc nhiên, Sir Edward Creasy đã đưa ra kết luận: nếu không có chiến tranh Marathon, Tây Phương đã không có được nền văn minh như ngày hôm nay.

Cuộc chiến tranh lớn nhất của thế kỷ 20 là Đệ Nhị Thế Chiến, giữa phe Trục và Đồng Minh. Và chiến tranh Normandy (then chốt cho cuộc chiến tranh Đệ Nhị Thế Chiến ở Âu Châu) đã đưa nước Mỹ lên đưa về siêu cường. Thế kỷ này, nếu sau cuộc chiến Cách Mạng (1775-1783) lịch sử đưa Mỹ trở thành một quốc gia độc lập, nếu sau cuộc Nội Chiến (1861-1866) nước Mỹ trở thành một quốc gia thống nhất, thì sau chiến tranh Normandy nước Mỹ đã trở thành một trong hai siêu cường của thế giới, trở thành người lãnh đạo đáng kính của Thế Giới Tự Do, và cùng trở thành kẻ chiến thắng trong cuộc Chiến Tranh Lạnh.

Hãy tưởng tượng những gì đã xảy ra cho thế giới tự do nói chung và cho nước Mỹ nói riêng, nếu không có chiến tranh Normandy. Bạo lực sẽ ngự trị trên lịch sử của Âu Châu thêm một thế kỷ, với những hậu quả không lường được. Nước Mỹ sẽ không bao giờ trở thành một siêu cường; nước Mỹ sẽ không bao giờ trở thành người lãnh đạo đáng kính của thế giới tự do. Và trước con mắt của nhân loại, nước Mỹ mãi mãi sẽ chỉ là lịch sử của những kẻ đi tìm vàng, một mảnh đất của những con buôn.

Bây gi tôi xin nói v cu c chi n tranh mi n Nam VN 1960-1975. Cu c chi n tranh này, th c ch t là m t cu c chi n tranh xâm l c c a CS qu c t phát đ ng trong ti n trình nhu m đ bán đ o Đông D ng, tr c khi nhu m đ toàn vùng Đông Nam Á. H Chí Minh và CSVN ch là k th a hành. Nhân dân mi n Nam VN đã đ m máu ra ch ng l i. Và, trung thành v i nh ng lý t ng t do cũng nh trung thành v i nh ng l i cam k t c a ít nh t 4 v T ng Th ng c a mình, n c M đã tham chi n t i mi n Nam VN, nh m t đ ng minh. Cái n này dân t c Vi t Nam đ i đ i ghi nh .

Câu h i đ c đ t ra: n u n c M không tham chi n t i mi n Nam VN, nh ng gì đã x y ra? Đã có m t n c Vi t Nam b r i vào quỹ đ c a CS qu c t , ngay t cu i th p niên 1950. Đã không có m t mi n Nam VN th nh v ng, b o t n đ c n văn hóa dân t c VN và phát huy đ c nh ng truy n th ng dân ch t do, đ ngày hôm nay nhân dân VN trong cng nh ngoài n c có đ c nh ng đ i u ki n t i u, đ u tranh cho m t n c VN không c ng s n. Đó là đ i v i mi n Nam VN. Đ i v i Á Đông, đã không có nh ng Thái Lan, Đ i Hàn, Đài Loan, Tân Gia Ba... Nh ng qu c gia này đã có đ i u ki n (th i gian, an ninh, v n đ u t) đ phát tri n, nh cu c chi n tranh mi n Nam VN; nh ng qu c gia này hi n là nh ng nhân t hù h u có th giúp n c M th c hi n nh ng m c tiêu chi n l c trong t ng lai t i vùng Đông Nam Á.

Câu h i cũng đ c đ t ra: n u n c M không ph n b i mi n Nam VN, cái gì đã x y ra? Đã không có h n m t tri u ng i VN ch t trên bi n trong cu c ra đi tìm t do. Đã không có m t mi n Nam b r i vào tay CSVN, và gi a th p niên 1980 khi Liên Sô và Đông Âu b t đ u r n v , ch đ CS mi n B c đã có th b thanh toán b ng m t cu c vùng đ y c a nhân dân mi n B c, v i s h tr c a qu c gia mi n Nam VN. Đó là đ i v i Vi t Nam. Đ i v i n c M , n u không ch y tr n t i mi n Nam, n u không ph n b i nh ng l i cam k t đ i v i ni n Nam VN, ch c ch n n c M đã đ c toàn th gi i kính n , b n cũng nh thù. Ch c ch n n c M đã không b Th Gi i T Do coi th ng, n u không mu n nói là khinh b . S coi th ng này đã th hi n rõ r t trong con m t c a các nhà lãnh đ o Á Châu t 20 năm nay đ i v i n c M . S coi th ng này cũng đã th hi n trong v Bosnia hi n nay. Bài h c Vi t Nam 1975 v n còn ám nh l ng tâm th gi i; nó không cho phép các nhà lãnh đ o Âu Châu đ c tin vào l i cam k t c a các chánh quy n M .

Trong h n 20 năm qua, n c M đã ph i mang trong mình H i Ch ng Vi t Nam (Vietnam Syndrome), h i ch ng c a s ph n b i, c a s khi p nh c. H i ch ng này, n c M s còn ph i mang trong mình bao nhiêu năm n a? Cu n In Retrospect ch là m t hi n t ng n y sinh t h i ch ng y.

Cu n In Retrospect k l i th m k ch c a Vi t Nam. Th c ra, đó là th m k ch c a chính n c M . Th p niên 1960, khi ph i đ ng đ u v i m t cu c kh ng ho ng ngày càng tr m tr ng t i Đông Nam Á do CS qu c t t o ra, n c M đã đ c lãnh đ o b i JF Kennedy, m t v T ng Th ng có mê l c (charisma), nh ng thi u vi n ki n và không quy t đ p. V T ng Th ng y đã đi t th t b i này đ n th t b i khác, t v V nh Con Heo đ n v Ai Lao, đ n v l t đ n n Đ Nh t C ng Hòa VN. T h i h n, th i gian đó, n c M đã có m t k thi u kh năng và thi u nhân cách làm b tr ng qu c phòng. K đó, chính là ông, Robert S. Mc Namara.

Kh năng và nhân cách c a ông hi n lên rõ r t trong cu n In Retrospect, m t cu n sách - l ch s và th c ti n đã ch ng minh - đ y r y nh ng sai l m v VN, nh ng sai l m trong t duy cũng

những trong hành động, những sai lầm của chính ông và của những cộng sự. Sai lầm, khi coi CS quyết định không phải là một điều tốt cho nhân hòa bình thế giới nói chung và nhân hòa bình Đông Nam Á nói riêng. Sai lầm, khi coi cuộc chiến tranh miền Nam VN là một cuộc “chiến tranh giới phóng dân tộc”. Sai lầm, khi coi Hồ Chí Minh là người Việt quốc gia yêu nước. Sai lầm, khi chỉ trích ông Ngô Đình Diệm. Sai lầm, khi trách quân đội miền Nam VN thiếu khả năng và dũng cảm để chiến đấu. Tôi không thể liệt kê tất cả những sai lầm của cựu Tổng In Retrospect. Tôi chỉ kể ra một vài thí dụ.

Dù liệu có thể tha thứ cho ông về những sai lầm nói trên, bởi đó thuộc về những nhân thức. Vì những ông đã thú nhận trong cuốn In Retrospect, trước khi giới chức bộ trưởng quốc phòng Mỹ, ông chỉ là chủ tịch công ty xe hơi, không biết gì về chính trị.

Những dù liệu không thể tha thứ cho ông, khi ông viết rằng: TT Ngô Đình Diệm đã sống với em dâu là bà Ngô Đình Nhu như vợ chồng. Nếu ông viết điều đó với sự dè dặt thông thường, kèm theo những thông tin thông thường như “theo tin đồn”, hoặc “theo một số nguồn”, ông về không tránh được sự khinh bỉ của dư luận. Đàng này, ông viết một cách quy tắc đáp, không dè dặt, và không viết những bâng bâng, dù là bâng bâng ngụy tạo. Liêm khi tất cả những trí thức, ông đi đâu?...

Có thể tôi lầm chăng? Văn hoá VN, giáo Đông Phương cũng như một chút văn hóa Pháp trong tôi đã khiến tôi nhìn xét sai lầm về ông, một người Mỹ từng được coi là thuộc công nghiệp thực và lãnh đạo của Mỹ?

Tôi về mong có dịp đến nghĩa trang Arlington để viếng mộ của TT Kennedy, về Tổng những dân nhân dân Mỹ tôn thờ, vì mê lầm và vì bất chấp thể thống, hơn là vì những thành quả trong 3 năm ngồi tòa Bạch Ốc. Và nếu có dịp viết về cuộc đời của về Tổng những này cũng như cuộc đời của một số về Tổng những khác của những cộng sự, chắc chắn tôi sẽ không dám viết những điều xúc phạm đến đấng bậc của các vị đó, cho dù - trong giới thuyết - những điều này có thật và có thể chứng minh. Văn hoá Việt Nam, giáo Đông Phương, cũng như một chút văn hóa Pháp trong tôi không cho phép tôi làm điều đó.

Ông đã có liên hệ bạn bè để trợ giúp trở về xúc phạm đến anh linh của ông Ngô Đình Diệm, một về từng những đáng kính của quốc gia Miền Nam, và cũng là “một trong những nhà lãnh đạo có khả năng nhất của Á Châu Tự Do”. Ông hơn tôi đi điều đó. Và ông nên tự hào.

Trong cuốn In Retrospect, ông có nhắc đến về ông bị ám sát હત trong chuyến đi thăm miền Nam Việt Nam, hồi tháng 5/1964. Người ám sát ông là tên công Việt Cộng Nguyễn Văn Trỗi. Tôi có nói chuyện với nó trong nhà lao, vài ngày trước khi nó bị hành quyết. Nó khóc với tôi, vì đã đi theo CS để phải mang án tử hình, bởi là người và mọi người tên Quyên. Nhìn nó khóc, tôi tin nó thành thật. Những khi nhìn ông khóc mà đây trên đài truyền hình ABC trước mắt Barbara Walters, khóc cho những sai lầm của ông và của những cộng sự, tôi không tin ông thành thật. Ông làm cho nhiều người phải phì cười. Ông đóng kịch, những đóng quá về. Tôi cười nghĩ: nếu hôm đó (ngày mùng 9 tháng 5 năm 1964), ông bị giới thiệu của Công Lý Sài Gòn, chắc chắn những cộng sự đã có thêm một về anh hùng; xác ông có thể đã được mang về chôn cất tại nghĩa trang Arlington, với lễ nghi dành cho các về anh hùng dân tộc của Mỹ. Và lễ tiên tri của Homer đã đúng nghiễm. Cách đây 25 thế kỷ, trong thiên anh hùng ca Illiade, Homer đã viết rằng: trong cuộc chiến nào cũng vậy, về có những kẻ hèn nhất được tôn vinh hơn những cùng với những người

dũng cảm.

Trong cuốn In Retrospect, ông đã chåy täi bäng cách đät täi cho người khác. Ông đã thäa mä sä hy sinh cao cä cäa quân đäi Mä và quân đäi VN. Ông đã bäch hóa täi ác xäm läc cäa CSVN. Ông đã bồi nhä dân täc Mä, và bồi nhä chính nghĩa đäu tranh cäa dân täc VN. Chäa đä, ông đã dùng nhäng läi lä thiäu lä đä đä nói vä nhäng người mà ông không ä thích, cũng nhä ông đã dùng nhäng läi lä quá đäng đä ca ngợi nhäng người mà ông cä nphäi ca ngợi. Nhäng läi ca ngợi mà ông dành cho TT Kennedy trong cuốn In Retrospect, đän thuän chä là nhäng läi xuän nhä dùng đä phäng đäu. Tóm läi: làm ra vä thông minh xuät chúng, thiäu ý thäc chính trä, thiäu läng thiän, träng trän và thäi cä chä nghĩa, đó là con người cäa ông trong cuốn In Retrospect.

Trong cuốn In Retrospect, ông đã liät kê nhäng sai läm căn bän cäa näc Mä trong cuäc chiän tranh miän Nam Viät Nam. Nhäng câu häi đäc đät ra. Ông biät nhäng sai läm đó, lúc nào? Täi sao ông không nói ra cuäi năm 1967 khi ông räi chäc bä träng quäc phòng, đä tránh cho bao nhiêu người con äu tú cäa näc Mä khäi phäi hy sinh mät cách “vô ích”? Täi sao läi đäi đän năm 1995 mäi nói ra? Tôi vän nghĩ, cũng nhä đä luän vän nghĩ: cuốn In Retrospect chä là nhäng suy tä cäa ông sau này, đäc đä viät ra đä chåy täi cho bän thân ông, chåy täi cho näc Mä, và đä làm yên än läng tâm nhäng con buôn Mä đäng muän nhäy vào Viät Nam. Ngày 11 tháng 7/1995 väa qua, nhân danh nhäng lý täng nhân đäo và nhân quyän, Täng Thäng Clinton đã thiät läp bang giao väi chä đä CS Hà Näi, mät chä đä bäo ngäc thù nghäch väi nhân dân và dân täc VN. Chä đä bäo ngäc äy đã trä thù, hành hä dã man và giam cäm nhäng người quäc gia, nhät là các chiän sĩ cäa QLVNCH, trái väi Hiäp Đänh Ba Lê 1973. Chä đä bäo ngäc äy đäng giam cäm nhäng chiän sĩ cäa tä do, trong đó có các vä lãnh đäo Phät Giáo, nhä Thäng Täa Thích Huyän Quang, TT Thích Quäng Đä... vì täi đäu tranh cho nhân quyän, cho tä do và cho tôn giáo. Chä đä bäo ngäc äy đã và đäng khóa kín nhân dân Viät Nam trong kiäp säng cùng cäc và täi tä nhät läch sä Viät Nam.

Thät là mäa mai cho näc Mä, mät näc đäc ca täng trong bài quäc ca - mät cách xác đäng - là xä sä cäa nhäng người tä do và quê häng cäa người dũng cäm.

Tôi viät bäc thä này, buäi sáng mùng 1 tháng 11, khi täng nhä cái chät cäa TT Ngô Đình Diäm và cái chät cäa TT Kennedy, cách đây hän 30 năm. Tôi vän näi täc cho TT Kennedy. TT Kennedy đã không säng thêm vài tháng näa đä chäng kiän nhäng gì đã xäy ra cho miän Nam VN và cho näc Mä, sau khi TT Diäm bä giät. Nhäng gì đó cũng đã đäc chính ông cäu bä träng kä läi trong cuốn In Retrospect. Ông cäu bä träng cũng đã kä läi läi Mao Träch Đông tâm sä väi ký giä Edgar Snow năm 1965. Hä Mao đän ý räng: “Mä đã không nghe läi Ngô Đình Diäm”. Mä đây không phäi là nhân dân Mä, mà là TT Kennedy, và chính quyän Kennedy trong đó có ông.

Trên bàn viät cäa tôi, có bäc vä vä người chiän sĩ QLVNCH väi nän cä vàng ba säc đä, hình änh mät quân đäi không thua sút bät cä quân đäi nào trên thä giäi, vä lòng dũng cäm và vä khä năng chiän đäu. Quân đäi äy đã chäp nhän mäi hy sinh gian khä, đã chiän đäu cäc kä dũng cäm, đä bäo vä Miän Nam và đängän chän làn sóng đä täi vùng Đông Nam Á. Quân đäi äy đã chiän đäu trong nhäng đäu kiän cäc kä nghiät ngã - đäu kiän chính trä cũng nhä đäu kiän xã häi - đä räi cuäi cùng bä träi tay, phäi buông súng, và làm vät hy sinh cho mät cuäc trä thù man rä cäa CSVN. Đó mäi đích thäc là Thäm Käch cäa Viät Nam. Và näc Mä đã đäng gäp rät nhiäu đä täo ra thäm käch äy.

Thư ngỏ của ông Nguyễn Văn Chức gửi ông Robert McNamara

Tác Giả: Nguyễn Văn Chức

Thứ Sáu, 02 Tháng 10 Năm 2009 14:14

Lời đề Ngô Đình Diệm, gây ra hậu quả chính trị tồi tệ cho miền Nam, rồi đề tài cho miền Nam không có lãnh đạo.

Chưa xong và tạo ra Hiệp Định Ba Lê 1973, hợp thức hóa sự có mặt của bộ đội CS Bắc Việt trên lãnh thổ miền Nam VN, ngừng việc triển khai quân sự cho Miền Nam VN, rút lui “trong danh dự” (!), bỏ rơi quân đội Miền Nam VN, rồi đề tài cho quân đội Mỹ thi u khả năng và dũng cảm để chiến đấu.

Phải chăng đó là logic và đạo đức (ethics) của nước Mỹ, mà tất cả các đạo đức coi là nguyên nhân lãnh đạo đáng kính của thế giới thì do? Phải chăng đó là truyền thống đạo đức của nước Mỹ, mà tất cả các đạo đức ca tụng là xưa của hàng ngàn đời trước và quê hương của nguyên tử dũng cảm? Phải chăng đó là Nguyên Bài Học mà nền tảng kinh tế Việt Nam đã đi, với lòng dũng cảm của nhân dân Mỹ cũng như sự thành tín của các chính quyền Mỹ? Tôi không dám nghĩ như vậy. Bởi vì: nghĩ như vậy, là xúc phạm lòng dân tộc Mỹ, mà dân tộc mà tôi luôn luôn ngưỡng mộ là đội bóng, anh hùng, không biết gian dối và không biết phẫn nộ.

Kính chào ông,

Houston, ngày 1 tháng 11, 1995.

NGUYỄN VĂN CHỨC

Ông Sĩ Quan Quân Lực VNCH,

Ông Luật Sĩ Tòa TT Saigon,

Ông Chủ tịch Ủy Ban Tư Pháp Đệ Nhị Cộng Hòa Việt Nam VNCH,

Nguyên Trưởng Bộ Ký Liên Đoàn Công Giáo Việt Hoa Kỳ.

* Bên tiếng Anh sự đề xuất gửi cho các dân biểu quốc sĩ Mỹ, nhân viên nội các chính quyền TT Clinton, các vị cựu TT Ford, Carter, Reagan, Bush, mà tất cả các nguyên nhân lãnh đạo, các truyền thống đạo đức lịch sử và các tờ báo lịch sử tại Mỹ cũng như tại Anh Quốc. Bên tiếng Pháp sự đề xuất gửi cho các tờ báo lịch sử tại Ba Lê. Nguyễn Văn Chức